

●77. GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM (tiếp theo)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Biết cách tính một số phần trăm của một số.
- Vận dụng giải bài toán đơn giản về tính một số phần trăm của một số.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hướng dẫn HS giải toán về tỉ số phần trăm

a) Giới thiệu cách tính 52,5% của số 800

GV đọc ví dụ, ghi tóm tắt đề bài lên bảng :

Số HS toàn trường : 800HS

Số HS nữ chiếm : 52,5%

Số HS nữ : ... HS ?

Hướng dẫn HS ghi tóm tắt các bước thực hiện :

100% số HS toàn trường là 800 HS

1% số HS toàn trường là ... HS ?

52,5% số HS toàn trường là ... HS ?

Từ đó đi đến cách tính :

$$800 : 100 \times 52,5 = 420$$

$$\text{hoặc } 800 \times 52,5 : 100 = 420$$

Một vài HS phát biểu và đọc lại quy tắc :

Muốn tìm 52,5% của 800 ta có thể lấy 800 chia cho 100 rồi nhân với 52,5 hoặc lấy 800 nhân với 52,5 rồi chia cho 100.

(Quy tắc này phát biểu với các số cụ thể cho dễ hiểu. Khi giải toán, HS áp dụng tương tự cho các số khác).

Chú ý : – Hai cách tính $800 \times 52,5 : 100$ và $800 : 100 \times 52,5$ có kết quả như nhau. Vì vậy trong thực hành, tùy từng trường hợp HS có thể vận dụng một trong hai cách tính trên.

– Trong thực hành tính có thể viết $\frac{800 \times 52,5}{100}$ thay cho $800 \times 52,5 : 100$ hoặc $800 : 100 \times 52,5$.

b) *Giới thiệu một bài toán liên quan đến tỉ số phần trăm*

Mục đích nêu bài toán này là giới thiệu bài giải mẫu. GV đọc đề bài, giải thích và hướng dẫn HS :

+ Lãi suất tiết kiệm một tháng là 0,5% được hiểu là cứ gửi 100 đồng thì sau một tháng có lãi 0,5 đồng.

+ Do đó gửi 1 000 000 đồng sau một tháng được lãi bao nhiêu đồng ?

Bài giải

Số tiền lãi sau một tháng là :

$$1000000 : 100 \times 0,5 = 5000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số : 5000 đồng.

2. Thực hành

Bài 1 : Hướng dẫn :

– Tìm 75% của 32 học sinh (là số học sinh 10 tuổi).

– Tìm số học sinh 11 tuổi.

Bài giải

Số học sinh 10 tuổi là :

$$32 \times 75 : 100 = 24 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh 11 tuổi là :

$$32 - 24 = 8 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số : 8 học sinh.

Bài 2 : Hướng dẫn :

– Tìm 0,5% của 5 000 000 đồng (là số tiền lãi sau một tháng).

– Tính tổng số tiền gửi và tiền lãi.

Bài giải

Số tiền lãi gửi tiết kiệm sau một tháng là :

$$5000000 : 100 \times 0,5 = 25000 \text{ (đồng)}$$

Tổng số tiền gửi và số tiền lãi sau một tháng là :

$$5000000 + 25000 = 5025000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số : 5 025 000 đồng.

Bài 3 : Hướng dẫn :

- Tìm số vải may quần (tìm 40% của 345m).
- Tìm số vải may áo.

Bài giải

Số vải may quần là :

$$345 \times 40 : 100 = 138 \text{ (m)}$$

Số vải may áo là :

$$345 - 138 = 207 \text{ (m)}$$

Đáp số : 207m.